

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1323/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính mới sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư tại Tờ trình số 49/TTr-SKHĐT ngày 31/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (05 thủ tục cấp huyện) và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

(Chi tiết tại Phụ lục I và II ban hành kèm theo Quyết định này)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC (địa chỉ: csdl.dichvucong.gov.vn); Công

Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn), Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>); Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các huyện, thành phố theo quy định.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 09/8/2023.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm soát TTHC -VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (TH,05b).

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Khánh

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH

(Kèm theo Quyết định số: 1755 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Sửa đổi, bổ sung 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố tại Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh 1.001612.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Trường hợp đăng ký trực tiếp, Lệ phí: 100.000 đồng/lần; - Trường hợp thực hiện qua mạng thông tin điện tử, Lệ phí: 50.000 đồng/lần.	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTTC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					nghiệp; - Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định danh mục chi tiết, mức thu, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh - <i>Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân về quy định mức ưu đãi về một số nội dung về lệ phí khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình</i>
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh 2.000720.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Trường hợp đăng ký trực tiếp, Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - <i>Trường hợp thực hiện qua mạng thông tin điện tử, Lệ phí: 30.000 đồng/lần.</i>	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					nghiệp; - Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định danh mục chi tiết, mức thu, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh - Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân về quy định mức ưu đãi về một số nội dung về lệ phí khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình
3	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh 1.001570.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không có	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					nghiệp; - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh 1.001266.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không có	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh 2.000575.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	- Trường hợp đăng ký trực tiếp, Lệ phí: 50.000 đồng/lần; - Trường hợp thực hiện qua mạng thông tin điện tử, Lệ phí: 30.000 đồng/lần.	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn

STT	Tên thủ tục hành chính/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>về đăng ký doanh nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định danh mục chi tiết, mức thu, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh - <i>Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân về quy định mức ưu đãi về một số nội dung về lệ phí khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình</i>

Ghi chú: Các nội dung được sửa đổi, bổ sung được ghi bằng chữ in nghiêng.

Phụ Lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH

(Kèm theo Quyết định số: 1755 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng số ngày	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông (ngày)				
			Trong đó				
			Cơ quan/ đơn vị chủ trì				Cơ quan/ đơn vị phối hợp
			Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	UBND cấp huyện (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B4: Vào sổ, trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh 1.001612.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0.25	Phòng Tài chính Kế hoạch: 1.5	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch: 0.5	0.25	Chi cục thuế khu vực huyện, thành phố: 0.5
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh 2.000720.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0.25	Phòng Tài chính Kế hoạch: 1.5	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch: 0.5	0.25	Chi cục thuế khu vực huyện, thành phố: 0.5

STT	Tên thủ tục hành chính	Tổng số ngày	Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông (ngày)				
			Trong đó				
			Cơ quan/ đơn vị chủ trì				Cơ quan/ đơn vị phối hợp
			Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện (B1: Tiếp nhận hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)	UBND cấp huyện (B3: Ký duyệt hồ sơ)	Phòng chuyên môn (B4: Vào sổ, trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện)	
3	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh 1.001570.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0.25	Phòng Tài chính Kế hoạch: 1.5	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch: 0.5	0.25	Chi cục thuế khu vực huyện, thành phố: 0.5
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh 1.001266.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0.25	Phòng Tài chính Kế hoạch: 1.5	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch: 0.5	0.25	Chi cục thuế khu vực huyện, thành phố: 0.5
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh 2.000575.000.00.00.H28	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0.25	Phòng Tài chính Kế hoạch: 1.5	Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch: 0.5	0.25	Chi cục thuế khu vực huyện, thành phố: 0.5

PHẦN II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
*(Kèm theo Quyết định số: 1755 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2023 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

1. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh (Mã hồ sơ TTHC: 1.001612)

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp:**

- Người thành lập hộ kinh doanh hoặc hộ kinh doanh thực hiện đăng ký hộ kinh doanh tại Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh.

- Khi tiếp nhận hồ sơ, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trao Giấy biên nhận cho hộ kinh doanh.

+ Khi hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế;

Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh từ hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang và tự động kiểm tra sự phù hợp của thông tin theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế.

+ Trường hợp thông tin phù hợp theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động tạo mã số hộ kinh doanh và thực hiện phân cấp cơ quan thuế quản lý đối với hộ kinh doanh; đồng thời truyền các thông tin này sang hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

+ Trường hợp thông tin không phù hợp theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động phản hồi về việc thông tin không phù hợp và truyền sang hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh;

Trên cơ sở thông tin do Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế cung cấp, Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Thông báo về cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho người thành lập hộ kinh doanh; trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện phải ra Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh biết. Thông báo phải nêu rõ lý do và các yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có).

*** Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:**

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tài văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả giấy biên nhận hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

b) Cách thức thực hiện:

Người thành lập hộ kinh doanh hoặc hộ kinh doanh nộp 01 bộ hồ sơ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện khi thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh theo phương thức sau đây:

- Đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện;

- Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.

c) Thành phần hồ sơ

(i) Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh;

(ii) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thành lập hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iv) Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Cơ quan thực hiện:

Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, đại diện hộ gia đình.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

i) Lệ phí:

- Trường hợp đăng ký trực tiếp, Lệ phí: 100.000 đồng/lần (Nghị định số

277/2020/NĐ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình);

- *Trường hợp thực hiện qua mạng thông tin điện tử, Lệ phí: 50.000 đồng/lần (Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình);*

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III-1, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

(i) Hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh;
- Tên của hộ kinh doanh được đặt theo đúng quy định tại Điều 88 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP;
- Có hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh hợp lệ;
- Nộp đủ lệ phí đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

(ii) *Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:*

- *Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);*

- *Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;*

- Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.
- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.
- Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định danh mục chi tiết, mức thu, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh
- Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân về quy định mức ưu đãi về một số nội dung về lệ phí khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

Phụ lục III-1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch.....

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): Giới tính:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Mã số thuế cá nhân (nếu có):

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Căn cước công

Chứng minh nhân dân

dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

.....

Ngày cấp:/..../.... Nơi cấp:

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có): Email (nếu có):

Đăng ký hộ kinh doanh do tôi là chủ hộ với các nội dung sau:

1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

3. Ngành, nghề kinh doanh¹:

T T	Tên ngành	M ã ngành²	Ngành, nghề kinh doanh chính (Đánh dấu x để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số (bằng số, bằng chữ, VNĐ):

5. Thông tin đăng ký thuế:

5.1. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính):

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có): Email (nếu có):

¹ - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

² Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

³ Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

5.2. Ngày bắt đầu hoạt động³ (*trường hợp hộ kinh doanh dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì không cần kê khai nội dung này*):/...../.....

5.3. Tổng số lao động (dự kiến):

5.4. Địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh (*Chỉ kê khai khi có địa điểm kinh doanh khác trụ sở hộ kinh doanh*):

STT	Tên địa điểm kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh				Ngày bắt đầu hoạt động
		Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn	Phường/xã	Quận/huyện	Tỉnh/thành phố	

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (đánh dấu X vào ô thích hợp):

Cá nhân

Các thành viên hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình tham gia thành lập hộ kinh doanh^{4:3}:

TT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND	Chữ ký
	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Tôi xin cam kết:

- Bản thân và các thành viên hộ kinh doanh (*trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập*) không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không là thành viên hợp danh của công ty hợp danh (*trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại*);

⁴ Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này.

- Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;
- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)⁵⁴

⁵ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

2. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (Mã hồ sơ TTHC: 2.000720)

a) Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp:**

- Chủ hộ kinh doanh có trách nhiệm đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi.

- Khi thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 điều 90 Nghị định 01/2021/NĐ-CP, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.

- Trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh thì hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.

- Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi địa chỉ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới.

- Khi tiếp nhận hồ sơ, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trao Giấy biên nhận và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.

- Khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, hộ kinh doanh phải nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:**

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tài văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả giấy biên nhận hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh

doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

b) Cách thức thực hiện:

Người thành lập hộ kinh doanh hoặc hộ kinh doanh nộp 01 bộ hồ sơ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện khi thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh theo phương thức sau đây:

- Đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện;

- Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP:

(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký;

(ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

- Đối với trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh:

(i) Thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh cũ và chủ hộ kinh doanh mới ký hoặc do chủ hộ kinh doanh mới ký trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế;

(ii) Hợp đồng mua bán hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc mua bán trong trường hợp bán hộ kinh doanh; hợp đồng tặng cho đối với trường hợp tặng cho hộ kinh doanh; bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế;

(iii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thay đổi chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iv) Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

Sau khi bán, tặng cho, thừa kế hộ kinh doanh, hộ kinh doanh vẫn phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của hộ kinh doanh phát sinh trong thời gian trước ngày chuyển giao hộ kinh doanh, trừ trường hợp hộ kinh doanh, người mua, người được tặng cho, người thừa kế và chủ nợ của hộ kinh doanh có thỏa thuận khác.

- Đối với trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi địa chỉ đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới:

(i) Bản sao Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký;

(ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

đ) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.

e) Cơ quan thực hiện:

Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ kinh doanh.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ.

i) Lệ phí:

- Trường hợp đăng ký trực tiếp, Lệ phí: 50.000 đồng/lần (Nghị định số 277/2020/NĐ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình);

- Trường hợp thực hiện qua mạng thông tin điện tử, Lệ phí: 30.000 đồng/lần (Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình);

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn

trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III-2, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh (Phụ lục III-3, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

(i) Chủ hộ kinh doanh có trách nhiệm đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh với Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi.

(ii) Khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, hộ kinh doanh phải nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.

(iii) Hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh;
- Tên của hộ kinh doanh được đặt theo đúng quy định tại Điều 88 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP;
- Có hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh hợp lệ;
- Nộp đủ lệ phí đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

(iv) Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin

trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

-) Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

- Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định danh mục chi tiết, mức thu, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân về quy định mức ưu đãi về một số nội dung về lệ phí khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

Phụ lục III-2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**TÊN HỘ KINH
DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO

Về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch⁵

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:

(Hộ kinh doanh chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi)

⁵ - Trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh dự định đặt địa chỉ trụ sở mới.

- Các trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh còn lại theo quy định tại Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỘ KINH DOANH

Tên hộ kinh doanh sau khi thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

.....

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ HỘ KINH DOANH

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế (Đánh dấu X vào ô vuông nếu hộ kinh doanh thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế tương ứng với địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh).

Hộ kinh doanh cam kết trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH
THAM GIA HỘ KINH DOANH**

Danh sách các thành viên hộ gia đình tham gia hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

TT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND	Chữ ký
	2	3	4	5	6	7	8	9	10

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN KINH DOANH

Vốn kinh doanh đã đăng ký (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*):

Vốn kinh doanh sau khi thay đổi (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*):

Thời điểm thay đổi vốn:

Hình thức tăng, giảm vốn:

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH²¹

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành ³⁶	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp một trong các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này)

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành ⁴	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bỏ là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này)

3. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chính⁵ (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính và trong trường hợp thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh chính):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành

Lưu ý: Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hộ kinh doanh kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể

² - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

^{3,4} Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

⁵ Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh được bổ sung tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh được bỏ tại mục 2.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

1. Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

C hi tiêu	Thông tin đăng ký cũ	Thông tin đăng ký mới
- Chỉ tiêu 5.1: Địa chỉ nhận thông báo thuế trên tờ khai Phụ lục III-1 -.....		

2. Đăng ký địa điểm kinh doanh (*Đối với trường hợp phát sinh thêm địa điểm kinh doanh*):

STT	Tên địa điểm kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh				Ngày bắt đầu hoạt động
		Số nhà, đường phố/t ổ/xóm/ ấp/thôn	P hường/ xã	Q uận/ huyện	T ỉnh/ thành phố	

**THÔNG BÁO BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN
ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH**

Hộ kinh doanh bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh như sau:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)⁶⁷

⁶ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

Phụ lục III-3

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**TÊN HỘ KINH
DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày.....tháng.....năm.....

THÔNG BÁO

Thay đổi chủ hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Đăng ký thay đổi chủ hộ kinh doanh với các nội dung sau:

Thay đổi chủ hộ kinh doanh do (đánh dấu X vào ô thích hợp):

Thành viên hộ gia đình uỷ quyền
cho người khác là chủ hộ kinh doanh

Tặng cho hộ kinh doanh

Bán hộ kinh doanh

Thừa kế hộ kinh doanh

1. Người tặng cho/Người bán/Người chết/Chủ hộ kinh doanh trước khi thay đổi:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):Giới tính:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Căn cước công dân Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

.....

Ngày cấp: .../.../...Nơi cấp:

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có):Email (nếu có):

2. Người được tặng cho/Người mua/Người thừa kế/Chủ hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):Giới tính:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Căn cước công dân Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

.....

Ngày cấp: .../.../...Nơi cấp:

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có):Email (nếu có):

Chúng tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

**CHỦ HỘ KINH DOANH
SAU KHI THAY ĐỔI**
(Ký và ghi họ tên)⁸

**CHỦ HỘ KINH DOANH
TRƯỚC KHI THAY ĐỔI**
(Ký và ghi họ tên)⁹

⁸ Chủ hộ kinh doanh sau khi thay đổi ký trực tiếp vào phần này.

⁹ Không có phần này trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế. Trong các trường hợp khác, chủ hộ kinh doanh trước khi thay đổi ký trực tiếp vào phần này.

3. Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh (Mã hồ sơ TTHC: 1.001570)

a) Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp:**

- Trường hợp tạm ngừng kinh doanh từ 30 ngày trở lên, hộ kinh doanh phải thông báo với Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh và Cơ quan thuế trực tiếp quản lý.

- Trường hợp hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, hộ kinh doanh gửi thông báo bằng văn bản cho Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi hộ kinh doanh đã đăng ký ít nhất 03 ngày làm việc trước khi tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo

- Sau khi tiếp nhận thông báo, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trao Giấy biên nhận hồ sơ cho hộ kinh doanh. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện cấp Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh, Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo cho hộ kinh doanh.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:**

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả giấy biên nhận hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

b) Cách thức thực hiện:

Hộ kinh doanh nộp hồ sơ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh theo phương thức sau đây:

- Đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện;

- Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.

c) Thành phần hồ sơ:

(i) Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh;

(ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Cơ quan thực hiện:

Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ kinh doanh.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh, Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh (Phụ lục III-4, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

(i) Trường hợp tạm ngừng kinh doanh từ 30 ngày trở lên, hộ kinh doanh phải thông báo với Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh và Cơ quan thuế trực tiếp quản lý.

(ii) Hộ kinh doanh gửi thông báo bằng văn bản cho Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi hộ kinh doanh đã đăng ký ít nhất 03 ngày làm việc trước khi tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

(iii) Có hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh hợp lệ.

(iv) Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định

tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

- Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

Phụ lục III-4

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**TÊN HỘ KINH
DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO

**Về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn
đã thông báo của hộ kinh doanh**

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:.....

Điện thoại (*nếu có*):..... Fax (*nếu có*):.....

Email (*nếu có*):..... Website (*nếu có*):.....

**Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn
đã thông báo như sau:**

1. Trường hợp tạm ngừng kinh doanh thì ghi:

Thời gian tạm ngừng kinh doanh: kể từ ngày ... / ... / ... đến hết ngày ... / ... /

Lý do tạm ngừng kinh doanh:

2. Trường hợp tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo thì ghi:

Thời gian tiếp tục kinh doanh: kể từ ngày tháng năm

Lý do tiếp tục kinh doanh:

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)¹⁰

¹⁰ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

4. Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (Mã hồ sơ TTHC: 1.001266)

a) Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp:**

- Khi chấm dứt hoạt động kinh doanh, hộ kinh doanh phải gửi thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.

- Hộ kinh doanh có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản nợ, gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện trước khi nộp hồ sơ chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh, trừ trường hợp hộ kinh doanh và chủ nợ có thỏa thuận khác.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và ra thông báo về việc chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:**

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả giấy biên nhận hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

b) Cách thức thực hiện:

Hộ kinh doanh nộp hồ sơ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh theo theo phương thức sau đây:

- Đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện;

- Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.

c) Thành phần hồ sơ:

(i) Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh;

(ii) Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của Cơ quan thuế;

(iii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iv) Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

e) Cơ quan thực hiện:

Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ kinh doanh.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện ghi nhận việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh.

i) Lệ phí: Không có

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (Phụ lục III-5, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

(i) Có đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

(ii) Hộ kinh doanh có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản nợ, gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện trước khi nộp hồ sơ chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh, trừ trường hợp hộ kinh doanh và chủ nợ có thỏa thuận khác.

(iii) Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

- Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
- *Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.*

Phụ lục III-5

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**TÊN HỘ KINH
DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

Về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có):.....

Email (nếu có):..... Website (nếu có):.....

Thông báo chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh kể từ ngày / /

Hộ kinh doanh cam kết:

- Đã thanh toán đầy đủ/thỏa thuận với chủ nợ đối với các khoản nợ, bao gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính khác chưa thực hiện;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)¹¹

¹¹ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

5. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (Mã hồ sơ TTHC: 2.000575)

a) Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp:**

- Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, hộ kinh doanh có thể gửi văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đến Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh.

Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

- Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới thì Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh của các lần trước đó không còn hiệu lực.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:**

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện trả giấy biên nhận hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

b) Cách thức thực hiện:

Hộ kinh doanh nộp hồ sơ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh theo theo phương thức sau đây:

- Đăng ký hộ kinh doanh trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện;

- Đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử.

c) Thành phần hồ sơ:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

đ) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

e) Cơ quan thực hiện:

Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện.

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Hộ kinh doanh.

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp lại cho hộ kinh doanh.

i) Lệ phí:

- Trường hợp đăng ký trực tiếp, Lệ phí: 50.000 đồng/lần (Nghị định số 277/2020/NĐ-HĐND ngày 23/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình);

- Trường hợp thực hiện qua mạng thông tin điện tử, Lệ phí: 30.000 đồng/lần (Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình);

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của Phòng Tài chính - Kế hoạch/Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III-6, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT).

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

- Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.
- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.
- Nghị quyết số 277/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định danh mục chi tiết, mức thu, giảm và tỷ lệ phần trăm (%) trích, nộp những khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh
- Nghị quyết số 267/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân về quy định mức ưu đãi về một số nội dung về lệ phí khi thực hiện dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

Ghi chú: Các nội dung được sửa đổi, bổ sung được ghi bằng chữ in nghiêng.

Phụ lục III-6

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có):..... Fax (nếu có):.....

Email (nếu có):..... Website (nếu có):.....

Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

.....

Hộ kinh doanh cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)¹²

¹² Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.